

Bản án số: 51/2019/HS-ST
Ngày 06/5/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUYÊN QUANG, TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Hương Giang

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Tường và ông Đỗ Mạnh Châm

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoài Hương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Ông Ngô Xuân Tho - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 42/2019/TLST- HS ngày 26 tháng 3 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 54/2019/QĐXXST- HS ngày 22/4/2019, đối với bị cáo:

NGUYỄN VŨ H, sinh ngày 24/6/1975, tại thành phố T.

Nơi cư trú: Thôn B, xã L, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L và bà Vũ Thị S; có vợ là Nguyễn Thị D (đã ly hôn năm 2014); con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 02/3/2005 Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang xử phạt 30 tháng tù, về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (chấp hành xong toàn bộ bản án ngày 19/02/2007).

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/12/2018, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 18/12/2018 Nguyễn Vũ H đi bộ từ nhà đến Bến xe khách thành phố T với mục đích đi xe ô tô khách sang bến xe khách thành phố N để mua Heroine về sử dụng cho bản thân. Do không đón được xe ô tô khách ở bên ngoài bến xe nên H đi vào trong Bến xe khách thành phố T, H gặp một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ hỏi người này có biết chỗ nào bán Heroine không, người đàn ông này hỏi H mua bao nhiêu và đã bán cho H 01 gói Heroine được bọc bằng giấy bạc màu vàng với số tiền 200.000 đồng. H cho gói Heroine vào bao thuốc

lá, cất giấu trong người, sau đó H đi ra chỗ vắng người gần gần Bến xe khách T lấy một ít Heroine tong gói vừa mua được ra sử dụng bằng hình thức tiêm chích vào cơ thể. Số còn lại H gói lại cất giấu trong túi quần đang mặc và đi bộ đến khu vực thôn A, xã T, thành phố T, thì bị Tổ công tác của Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an tỉnh Tuyên Quang, phát hiện bắt quả tang hồi 13 giờ 45 phút cùng ngày. H đã tự giác giao nộp 01 gói nhỏ được gói bằng giấy bạc màu vàng bên trong chứa chất bột vón cục màu trắng ngà, theo H khai nhận là Heroine. Tiến hành xét nghiệm tìm chất ma túy đối với Nguyễn Vũ H, kết quả: (+) dương tính (trong cơ thể H có chất ma túy).

Tại Bản Kết luận giám định số 98/GĐKTHS ngày 20/12/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tuyên Quang kết luận: Số chất vón cục màu trắng ngà thu giữ của Nguyễn Vũ H gửi giám định là chất ma túy, loại Heroin, số thứ tự 09 thuộc IA, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018; khối lượng 0,160g (Không thấy một sáu không gam).

Tại bản Cáo trạng số 45 /CT-VKSTP ngày 25 tháng 3 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang đã truy tố bị cáo Nguyễn Vũ H về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Kết thúc phần tranh luận tại phiên tòa, đại diện VKSND thành phố Tuyên Quang trình bày luận tội giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Vũ H về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Vũ H từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 18/12/2018.

Áp dụng: Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong có chữ ký của bị cáo và dấu của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên quang, bên trong có chứa Heroine là mẫu giám định hoàn lại. (*Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thành phố Tuyên Quang và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang ngày 12/4/2019*).

Bị cáo không trình bày lời bào chữa, nhất trí với luận tội của đại diện VKSND thành phố Tuyên Quang, bị cáo chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện nhiệm vụ đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn khi thực hành quyền công tố. Bị cáo không khiếu nại, thắc mắc gì. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Vũ H khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Bị cáo khai: Bản thân là người nghiện chất ma túy từ năm 2002 nên bị cáo hay đi sang khu vực bến xe khách thành phố N

để mua ma túy về sử dụng. Ngày 18/12/2018 bị cáo không đón được xe ô tô khách đi sang tỉnh N và đã gặp một người đàn ông không biết tên, tuổi địa chỉ ở khu vực bên xe ô tô khách thành phố T, bị cáo đã hỏi và mua được của người đàn ông này 01 gói Heroine với số tiền 200.000đồng, đang trên đường đi về thì bị phát hiện bắt quả tang. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án, như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, vật chứng, ... Bị cáo xác nhận kết luận giám định số 98/GĐKTHS ngày 20/12/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Tuyên Quang là khách quan và chính xác. Bị cáo thấy bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng người, đúng tội, không oan. Như vậy, Hội đồng xét xử thấy có đủ căn cứ kết luận bị cáo Nguyễn Vũ H phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ 0,160g Heroine là vi phạm pháp luật nhưng để thoả mãn nhu cầu ma túy của bản thân nên bị cáo vẫn thực hiện phạm tội. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an ở địa phương nên cần đưa ra xét xử nghiêm và áp dụng hình phạt tù tương xứng để cải tạo, giáo dục bị cáo.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt bổ sung:
Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải; bố đẻ bị cáo được tặng Huân chương kháng chiến hạng Nhì. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự cần áp dụng cho bị cáo.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định bị cáo không có thu nhập ổn định và không có tài sản gì nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo, phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an tỉnh Tuyên Quang đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính; Hội đồng xét xử thấy như vậy là phù hợp.

Trong vụ án này, còn có người đàn ông mà theo bị cáo khai nhận là người bán Heroine cho bị cáo, do không xác định được tên tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ để xử lý.

[5] Về vật chứng, án phí và quyền kháng cáo:

Về vật chứng: Quá trình điều tra đã thu giữ 01 phong bì niêm phong có chữ ký của bị cáo và dấu của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên quang, bên trong có chứa Heroine là mẫu giám định hoàn lại, đây là vật cấm tàng trữ cần tịch thu tiêu hủy (Tình trạng vật chứng thể hiện tại biên bản giao, nhận vật chứng ngày 12/4/2019 giữa Cơ quan Công an thành phố Tuyên Quang và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang).

Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị

cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.
Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điểm c, khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Vũ H phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Xử phạt bị cáo Nguyễn Vũ H 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam ngày 18/12/2018.

Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong có chữ ký của bị cáo và hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang (bên trong có Heroine là mẫu giám định hoàn lại)

(Tình trạng vật chứng thể hiện tại biên bản giao, nhận vật chứng ngày 12/4/2019 giữa Cơ quan Công an thành phố Tuyên Quang và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang).

Căn cứ các Điều 136, 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm;

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND thành phố TQuang;
- VKSND tỉnh TQuang;
- Cơ quan CSĐT Công an TPTQuang;
- Cơ quan THAHS TPTQuang;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Tquang;
- Lưu HSA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thị Hương Giang

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Quá trình khởi tố, điều tra, truy tố các Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn khi thực hành quyền công tố. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Vũ Hiếu tiếp tục khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra. Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ (Bút lục: 01, 02); Kết luận giám định (Bút lục: 08) cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hồi 13 giờ 45 ngày 18/12/2018, tại thôn An Hòa 1, xã An Tường, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang, bị cáo Nguyễn Vũ Hiếu, đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,160g (Không phải một sáu không gam) Heroine. Mục đích để sử dụng.

Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, có hành vi cất giữ bất hợp pháp 0,160g Heroine (là chất ma túy, số thứ tự 09 thuộc danh mục 1A, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018) mục đích để sử dụng; hành vi của bị cáo thực hiện với lỗi cố ý, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Do vậy Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định, cần chấp nhận.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải; bị cáo là người có thành tích xuất sắc trong chiến đấu (được Chủ tịch nước tặng thưởng 01 Huân chương Chiến công hạng ba “*Vì đã có thành tích xuất sắc trong chiến đấu và phục vụ chiến đấu ở tuyến I biên giới phía Bắc*” và 01 Huân chương Chiến sĩ vẻ vang hạng ba “*đã có thành tích phục vụ trong Quân đội nhân dân Việt nam*”) và bị tai nạn lao động trong quá trình công tác (mất 31% sức khỏe) nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, điểm v khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo đã gây mất trật tự trị an tại địa phương, làm ảnh hưởng đến phong trào đấu tranh phòng, chống tội phạm và bài trừ tệ nạn ma túy trên địa bàn thành phố Tuyên Quang; bị cáo có nhân thân xấu (ngày 27/10/2008 Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang xử phạt 02 năm 03 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy) do vậy, cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ trong một thời hạn nhất định nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo; khối lượng Heroine mà bị cáo tàng trữ cũng như tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy mức án mà Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp nên chấp nhận.

Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là lao động tự do, thu nhập thường xuyên chủ yếu dựa vào khoản tiền trợ cấp mất sức lao động. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo đúng như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang.

[6] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo, ngày 12/12/2018, Công an thành phố Tuyên Quang đã xử phạt vi phạm hành chính (phạt tiền 500.000 đồng); đối với người đàn ông, theo bị cáo khai nhận là người bán Heroine cho bị cáo, do không xác định được tên tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ để xử lý. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về vật chứng: Đối với số Heroine còn lại (sau khi giám định) đã thu giữ của bị cáo được niêm phong trong 01 phong bì, là vật chứng của vụ án thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành, không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy; đối với 01 (một) chiếc điện thoại di động màu đen, viền đỏ và 01 (một) sim điện thoại Vietten cơ quan điều tra thu giữ của bị cáo trong quá trình điều tra, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên trả lại cho bị cáo.

[8] Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, điểm v khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Vũ Hiếu phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Vũ Hiếu 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 30/11/2018.

2. Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

-Tịch thu tiêu hủy 0,094g (không phẩy không chín tư gam) Heroine được niêm phong trong 01 (một) bì giấy dán kín còn nguyên vẹn, mặt sau trên các mép dán có chữ ký của Lâm Công Hoan, thành phần tham gia niêm phong cùng 05 (năm) hình dấu Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Tuyên Quang.

- Trả lại cho bị cáo 01 (một) điện thoại di động màu đen, viền đỏ (đã qua sử dụng) và 01 (một) sim điện thoại Vietten.

Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thành phố Tuyên Quang và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang ngày 20/02/2019.

3. Căn cứ khoản 2 Điều 136; khoản 1 Điều 331, khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Nguyễn Vũ Hiếu phải chịu 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh TQ;
- VKS ND tỉnh TQ;
- Công an tỉnh TQ;
- VKS ND thành phố;
- Công an thành phố;
- Chi cục THADS thành phố;
- Sở Tư pháp TQ;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Hồ sơ vụ án hình sự;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Tuấn Vinh